

TCTY CP ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
SOWATCO



Số: 18 /ĐSMN

V/v: Niêm yết giá, phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hóa container bằng đường biển, Giá dịch vụ tại Cảng biển Việt Nam

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Tp.HCM, Ngày 20 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM

- Thực hiện Nghị định số 146/ 2016/ NĐ-CP ngày 02/ 11/ 2016 của Chính phủ về quy định việc niêm yết giá phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển hàng hóa container bằng đường biển, giá dịch vụ tại Cảng biển.

- Thực hiện Thông tư số 54/ 2018/ TT-BGTVT ngày 14/ 11/ 2018 của Bộ Giao thông Vận tải về việc Ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container và dịch vụ lai dắt tại cảng biển Việt Nam.

Nay Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam (SOWATCO) gửi đăng ký thông tin niêm yết giá và Bảng niêm yết giá hàng hóa, dịch vụ chưa bao gồm thuế VAT (đính kèm).

Mức giá niêm yết từ ngày 01/ 01/ 20120.

SOWATCO xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã niêm yết./.

Tổng Giám Đốc



LÊ BÁ THỌ

- Tên tổ chức, cá nhân : TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SÔNG MIỀN NAM
- Địa chỉ giao dịch : 298 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Thuận Tây, Quận 7, HCMC
- Số điện thoại liên lạc : 0283 8729 748 Số fax : 0283 8726 386
- Địa chỉ trang thông tin điện tử của Doanh nghiệp : <http://sowatco.com.vn>
- Địa chỉ email : sowatco@hcm.vnn.vn
- Họ tên người nộp văn bản : Nguyễn Ngọc Phú Điện thoại : 0283 8726 395

PHỤ LỤC 2

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ PHỤ THU NGOÀI GIÁ DỊCH VỤ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA CONTAINER BẰNG ĐƯỜNG BIỂN, GIÁ DỊCH VỤ TẠI CẢNG BIỂN

(Ban hành kèm theo văn bản số 2626/ CHHVN-VTDVHH ngày 30/ 06/ 2017 của
Cục Hàng hải Việt nam về việc triển khai thực hiện Nghị định số
146/ 2016/ NĐ-CP ngày 02/ 11/ 2016 của Chính phủ).

BẢNG NIÊM YẾT GIÁ

(Ban hành kèm theo văn bản số 18 / ĐSMN ngày 20/01/ 2020 của
Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam).

1. Khung giá dịch vụ lai dắt (chưa bao gồm thuế VAT) đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa :

Đơn vị tính : đồng/ giờ

Công suất tàu lai hỗ trợ (HP)	Khung giá dịch vụ	
	Giá tối thiểu	Giá tối đa
Từ 500 đến dưới 800	3.200.000	4.200.000
Từ 800 đến dưới 1300	6.100.000	7.900.000
Từ 1300 đến dưới 1800	7.500.000	9.800.000
Từ 1800 đến dưới 2200	9.400.000	12.200.000
Từ 2200 đến dưới 3000	11.000.000	14.300.000
Từ 3000 đến dưới 4000	11.900.000	15.500.000
Từ 4000 đến dưới 5000	14.900.000	19.400.000
Từ 5000 trở lên	22.600.000	29.400.000

2. Khung giá dịch vụ lai dắt (chưa bao gồm thuế VAT) đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế.

Đơn vị tính : USD/ giờ

Công suất tàu lai hỗ trợ (HP)	Khung giá dịch vụ	
	Giá tối thiểu	Giá tối đa
Từ 500 đến dưới 800	230	298
Từ 800 đến dưới 1300	300	473
Từ 1300 đến dưới 1800	350	702
Từ 1800 đến dưới 2200	450	878
Từ 2200 đến dưới 3000	650	975

Từ 3000 đến dưới 4000	820	1.231
Từ 4000 đến dưới 5000	1.080	1.620
Từ 5000 trở lên	1.620	2.430

3. Khung giá dịch vụ sử dụng bến phao neo (chưa bao gồm thuế VAT) đối với tàu thuyền hoạt động vận tải nội địa

Công suất tàu lai hỗ trợ (HP)	Đơn vị tính	Khung giá dịch vụ	
		Giá tối thiểu	Giá tối đa
Tàu thuyền neo buộc tại Phao	Đồng/ GT/ giờ	9,00	10,00

4. Khung giá dịch vụ sử dụng bến phao neo (chưa bao gồm thuế VAT) đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế

Công suất tàu lai hỗ trợ (HP)	Đơn vị tính	Khung giá dịch vụ	
		Giá tối thiểu	Giá tối đa
Tàu thuyền neo buộc tại Phao	Đồng/ GT/ giờ	0,0012	0,0013

Tổng Công ty Cổ phần Đường sông miền Nam xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các tài liệu và mức giá mà đơn vị đã đăng ký, kê khai và niêm yết./.

Tổng Giám Đốc

LÊ BÁ THỌ

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu VP, P. TV-TH